

Số: 435 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;
Căn cứ Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn;
Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 07/TTr-STNMT-MT ngày 06 tháng 01 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 (viết tắt là Đề án) với các nội dung chính sau:

I. Tên Đề án: Đề án tổng thể thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030.

II. Cơ quan chủ trì lập Đề án: Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phạm vi và đối tượng lập Đề án

1.1. Phạm vi: trên địa bàn toàn tỉnh

1.2. Đối tượng nghiên cứu:

- + Chất thải rắn sinh hoạt
- + Chất thải rắn công nghiệp
- + Chất thải rắn nông nghiệp
- + Chất thải rắn xây dựng và bùn thải (từ bể tự hoại)
- + Chất thải rắn y tế

1.3. Phương hướng, mục tiêu và nhiệm vụ

1.3.1. Phương hướng

- Tập trung sự lãnh đạo, huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành; tăng cường sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, nâng cao nhận thức, ý thức người dân tham gia bảo vệ môi trường.

- Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu gom, xử lý các loại chất thải rắn trên địa bàn tỉnh nhằm kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, cảnh quan sinh thái, sức khỏe người dân, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Công tác quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn là trách nhiệm chung của toàn xã hội, của chính quyền các cấp và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Việc thu gom, xử lý chất thải rắn được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chính quyền các cấp.

- Nâng cao ý thức của người dân trong công tác bảo vệ môi trường.

- Tăng cường phân loại chất thải rắn tại nguồn, tái sử dụng, tận dụng chất thải nhằm giảm thiểu lượng chất thải rắn cần xử lý.

- Đảm bảo chất thải phát sinh được xử lý triệt để, hạn chế khối lượng xử lý bằng phương pháp chôn lấp.

- Quản lý chất thải rắn sinh hoạt phải từng bước hướng đến nguyên tắc “*người gây ô nhiễm phải trả tiền*”.

1.3.2. Mục tiêu

1.3.2.1. Mục tiêu tổng quát

- Phân kỳ thực hiện đề án thành 02 giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030 nhằm phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Xây dựng hệ thống quản lý chất thải rắn theo các nguyên tắc: Nguồn chất thải rắn phát sinh phải được thu gom, vận chuyển và xử lý phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của địa phương, hạn chế tối đa việc gây ô nhiễm môi trường do chất thải rắn gây ra.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư, tổ chức, doanh nghiệp và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững và thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

- Hoàn chỉnh mạng lưới phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Đề xuất lựa chọn hình thức thu gom, vận chuyển và công nghệ xử lý các loại chất thải rắn thích hợp, đạt hiệu quả về môi trường, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Làm cơ sở cho việc lập các dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp các công trình xử lý chất thải rắn đã được đầu tư; khuyến khích các thành phần kinh tế và huy động các nguồn lực tham gia đầu tư các công trình xử lý chất thải rắn và quản lý thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

1.3.2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với chất thải rắn sinh hoạt

- Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 100% khu dân cư ở đô thị và trên 90% khu dân cư tập trung ở nông thôn. Các khu dân cư còn lại thực hiện thu gom, phân loại, một phần tái sử dụng, một phần xử lý tại chỗ theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.

- Phân đầu triển khai đồng bộ công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phân đầu chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt của các hộ gia đình được phân loại riêng với chất thải rắn sinh hoạt, được thu gom riêng để vận chuyển và xử lý từ 70% lên 100%.

- Tăng cường đầu tư các phương tiện, thiết bị để thu gom, vận chuyển chất thải rắn đến khu vực xử lý, phân đầu trang bị xe chở chất thải rắn chuyên dụng cho tất cả các huyện đảm bảo nhu cầu thu gom, vận chuyển chất thải rắn.

- Cải tạo, khắc phục tình trạng ô nhiễm và giảm tải cho các khu xử lý chất thải rắn hiện hữu, tiến đến đóng cửa các bãi chôn lấp theo quy định.

- Hoàn thành đưa vào sử dụng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Phú Sơn, xúc tiến đầu tư Nhà máy xử lý ở khu xử lý Hương Bình.

- Hoàn thành bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hợp vệ sinh tại khu xử lý Phú Sơn, Hương Bình để đưa vào hoạt động;

- Cải tạo, nâng cấp Khu xử lý chất thải rắn Lộc Thủy theo quy hoạch để phục vụ cho khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô và vùng phụ cận.

- Hoàn thành, nâng cấp các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại 03 huyện Nam Đông và A Lưới, Phong Điền.

b) Đối với chất thải rắn y tế

- 100% lượng chất thải rắn y tế không nguy hại và nguy hại phát sinh tại các cơ sở y tế, bệnh viện được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường;

c) Đối với chất thải rắn công nghiệp

- 100% chất thải nguy hại phát sinh tại các cơ sở sản xuất- kinh doanh, dịch vụ được kê khai, báo cáo theo đúng quy định.

- 100% tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh tại các cơ sở sản xuất - kinh doanh, dịch vụ được quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý.

- 90% tổng lượng chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường.

d) Đối với chất thải rắn nông nghiệp

- 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

- 85% phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái chế, tái sử dụng

đ) Đối với chất thải rắn xây dựng

- Đảm bảo có các khu xử lý chất thải rắn xây dựng phục vụ nhu cầu của các địa phương trên toàn tỉnh.

- 90% tổng lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh tại các đô thị được thu gom xử lý, trong đó 60% được thu hồi để tái sử dụng hoặc tái chế

1.3.3. Nội dung đề án

1.3.3.1. Về chất thải rắn sinh hoạt

a) Lộ trình tiến hành phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đến năm 2030:

Chất thải rắn sinh hoạt được phân thành 04 nhóm gồm: nhóm chất thải tái chế, tái sử dụng; nhóm chất thải thực phẩm; nhóm chất thải nguy hại và nhóm chất thải còn lại (không bao gồm chất thải xây dựng và xác chết động vật nuôi).

Trong quá trình thực hiện mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn, các đơn vị liên quan sẽ tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo từng năm trên cơ sở đó điều chỉnh mô hình phân loại chất thải rắn phù hợp theo tình hình thực tế để áp dụng cho các năm tiếp theo.

- Thu gom và vận chuyển chất thải rắn

+ Ở khu vực đô thị: Duy trì phương thức thu gom chất thải rắn đang được triển khai theo hai hình thức thu gom trực tiếp và qua điểm tập kết. Đối với hình thức thu gom trực tiếp, công nhân thu gom chất thải rắn đến từng tại hộ gia đình, các kiệt tiếp nhận và vận chuyển chất thải rắn về các điểm tập kết tạm thời. Hình thức qua điểm tập kết được công nhân cùng xe chuyên dụng đến các cơ quan, các điểm tập kết chất thải rắn, khu vực công cộng... đưa chất thải rắn về khu xử lý.

+ Ở khu vực nông thôn: thành lập các đơn vị thu gom chất thải rắn (Công ty, Hợp tác xã) bằng các phương pháp thủ công, sau đó tập kết chất thải rắn đến các điểm trung chuyển để các đơn vị dịch vụ vận chuyển chất thải rắn về khu xử lý tập trung. Ở khu vực miền núi cách xa đường giao thông, quốc lộ, dân cư thưa thớt chủ động bố trí hợp lý điểm thu gom, tập kết hoặc tăng cường vận động người dân sử dụng chất thải hữu cơ làm thức ăn chăn nuôi và phân hữu cơ vi sinh, thành lập các tổ tự quản ở các thôn, xóm hướng dẫn người dân tự phân loại chất thải rắn tại nguồn, sử dụng chất thải rắn hữu cơ làm phân..

+ Thực hiện lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của pháp luật.

+ Bố trí các điểm tập kết chất thải rắn:

UBND cấp huyện, UBND cấp xã lựa chọn, bố trí địa điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại, phối hợp với đơn vị vận chuyển chủ động lựa chọn

các điểm tập kết để đặt những thùng rác để xe chuyên dùng của các đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường đến thu gom, vận chuyển về khu xử lý.

- Thu gom chất thải rắn công kênh

+ Tổ chức cung ứng dịch vụ thu gom vận chuyển chất thải rắn công kênh; xây dựng đơn giá và xử lý sau khi thu gom.

+ Giao UBND cấp huyện phối hợp với đơn vị dịch vụ công ích, huyện, thành phố, thị xã xây dựng đề án và tổ chức cung ứng dịch vụ thu gom vận chuyển chất thải rắn công kênh.

+ Chất thải rắn công kênh được xử lý như chất thải rắn sinh hoạt, người dân phải trả phí dịch vụ tháo rời, thu gom từ nơi phát sinh vận chuyển đến nơi tiếp nhận theo giá tự thỏa thuận với các đơn vị cung ứng dịch vụ.

+ Nơi tiếp nhận là điểm hẹn, trạm trung chuyển chất thải rắn hoặc điểm tiếp nhận chất thải rắn công kênh do UBND cấp huyện, UBND cấp xã xác định và công bố.

- Công nghệ xử lý chất thải rắn áp dụng

+ Đầu tư các tổ hợp công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với thành phần, tính chất, nhóm chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn tỉnh.

+ Tái chế, thu hồi vật liệu, sản xuất phân hữu cơ, đốt chất thải rắn không còn tái chế; các thành phần chất tro và tro đốt chôn lấp hợp vệ sinh.

1.3.3.2. Về chất thải rắn công nghiệp

- Phân loại chất thải rắn tại nguồn

Trên cơ sở dự báo thành phần chất thải rắn công nghiệp trên địa bàn tỉnh, chất thải rắn công nghiệp có thể phân loại thành 03 loại sau:

+ Chất thải rắn có thể tái chế, tái sử dụng: chất thải rắn được thu hồi, phân loại, lựa chọn để tái sử dụng, sử dụng trực tiếp làm nguyên liệu, vật liệu cho hoạt động sản xuất.

+ Chất thải rắn không thể tái chế: là những chất thải rắn không sử dụng được vào được mục đích nào khác, phải xử lý theo quy định.

+ Chất thải nguy hại: là những chất thải rắn có quy định quản lý riêng, cần được thu gom riêng biệt theo quy định của pháp luật. Việc quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Thu gom và vận chuyển

+ Chất thải rắn công nghiệp nguy hại được cơ sở hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đến khu xử lý. Chất thải rắn công nghiệp thông thường hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom đến khu xử lý.

+ Bổ sung vị trí, quỹ đất (tại các vị trí gần nguồn phát sinh chất thải rắn công nghiệp thông thường như Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Cụm công nghiệp hoặc các vị trí thuận lợi theo địa phương đề xuất) và kêu gọi đầu tư xây dựng các trạm trung chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường để nâng cao hiệu

quả sử dụng nguồn tài nguyên có thể tái chế, tái sử dụng từ chất thải rắn công nghiệp thông thường, đảm bảo thuận lợi cho việc thu gom, chuyển giao.

- Xử lý chất thải

Tái sử dụng, tái chế thu hồi vật liệu, đốt chất thải rắn (có thể kết hợp phát điện), các công nghệ phụ trợ (phân loại, xử lý hóa lý, xử lý cơ học) và chôn lấp hợp vệ sinh với các thành phần chất tro và tro đốt.

1.3.3.3. Chất thải rắn nông nghiệp nguy hại

- Thu gom vận chuyển chất thải rắn nông nghiệp nguy hại

+ Việc quản lý chất thải rắn nông nghiệp nguy hại trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sử dụng được thu gom vào các bể chứa để vận chuyển xử lý. Khu vực lưu chứa phải đảm bảo yêu cầu pháp luật

+ Trong vòng 12 tháng, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom từ bể chứa hoặc khu vực lưu chứa phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng phù hợp để xử lý theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

- Xử lý chất thải rắn nông nghiệp nguy hại

Công nghệ xử lý chất thải rắn nông nghiệp nguy hại: đốt cùng chất thải rắn công nghiệp nguy hại, xử lý sơ bộ và chôn lấp theo quy định.

1.3.3.4. Chất thải rắn y tế

Việc quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và các quy định pháp luật.

- Phân loại chất thải rắn tại nguồn:

+ Chất thải rắn thông thường: chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn y tế có thể tái chế.

+ Chất thải rắn y tế nguy hại: Chất thải rắn lây nhiễm sắc nhọn, chất thải rắn lây nhiễm không sắc nhọn, chất thải rắn có nguy cơ lây nhiễm cao, chất thải rắn giải phẫu, chất thải rắn nguy hại không lây nhiễm dạng rắn, chất thải rắn nguy hại không lây nhiễm dạng lỏng.

- Thu gom, vận chuyển

+ Chất thải lây nhiễm: phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao (nếu có) phải xử lý sơ bộ trước khi thu gom về khu lưu giữ, xử lý chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế; cần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế ít nhất 01 (một) lần/ngày;

+ Chất thải nguy hại không lây nhiễm: được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế;

- Vận chuyển chất thải y tế nguy hại đối với các cơ sở y tế xử lý theo mô hình cụm:

+ Các trạm y tế thực hiện vận chuyển chất thải y tế nguy hại lên xử lý tại trung tâm y tế bằng các phương tiện, thiết bị theo quy định về quản lý chất thải nguy hại.

+ Các cơ sở hành nghề y tế tư nhân thỏa thuận chi phí vận chuyển, xử lý với Trung tâm y tế huyện tại cụm. Các cơ sở y tế bố trí khu vực lưu giữ chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế đáp ứng các yêu cầu quy định tại Phụ lục số 03, Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

- Xử lý, tái chế, tái sử dụng:

+ Các cơ sở y tế đã có hệ thống xử lý chất thải y tế được cấp phép tự xử lý chất thải rắn y tế nguy hại thì được tiếp tục vận hành hệ thống để tự xử lý chất thải rắn y tế của đơn vị mình.

+ Các cơ sở y tế chuyển giao chất thải y tế cho các đơn vị có chức năng theo quy định.

+ Chất thải rắn thông thường được chuyển giao cho các đơn vị có chức năng theo quy định.

+ Xử lý theo mô hình cụm:

* Cụm 1: Trung tâm y tế huyện A Lưới

* Cụm 2: Trung tâm y tế huyện Nam Đông

Tập kết chất thải rắn y tế lây nhiễm cho các bệnh viện, trạm y tế xã, phường, thị trấn, các cơ sở hành nghề y tế tư nhân trên địa bàn huyện A Lưới, Nam Đông. Nếu các cụm đủ điều kiện tiến hành xử lý chất thải rắn y tế theo quy định pháp luật. Trường hợp không đủ điều kiện xử lý chất thải rắn y tế phải hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển về khu xử lý.

1.3.3.5. Chất thải rắn xây dựng và bùn nạo vét

- Phân loại tại nguồn

Chất thải rắn xây dựng phải được phân loại ngay tại nơi phát sinh theo quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành các loại sau đây:

+ Chất thải rắn có khả năng tái chế được;

+ Chất thải rắn có thể được tái sử dụng ngay trên công trường hoặc tái sử dụng ở các công trường xây dựng khác;

+ Chất thải không tái chế, tái sử dụng được và phải xử lý theo quy định;

+ Chất thải nguy hại được phân loại riêng và quản lý theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và các văn bản pháp luật hướng dẫn về quản lý chất thải nguy hại.

- Thu gom, vận chuyển:

+ Các chủ đầu tư hay nhà thầu xây dựng tự chịu trách nhiệm việc thu gom, phân loại và vận chuyển các loại chất thải rắn. Các chủ đầu tư hay nhà thầu có trách nhiệm ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng.

+ Việc thu gom, vận chuyển chất thải rắn xây dựng cần thiết phải xác định các điểm tập kết tại các đô thị và các điểm dân cư nông thôn để người dân đổ bỏ chất thải rắn. Tại các địa điểm tập kết này, các đơn vị chuyên trách chịu trách nhiệm vận chuyển đến đúng nơi quy định để xử lý.

+ Thu gom và vận chuyển bùn thải: Bùn thải tại các huyện/thành phố/thị xã trên địa bàn tỉnh được thu gom tại nơi phát sinh bùn thải và vận chuyển trực tiếp bằng các thiết bị chuyên dụng đến khu xử lý bùn theo quy định (không qua trạm trung chuyển).

- Xử lý, tái chế sử dụng:

+ Hầu hết chất thải rắn xây dựng đều có khả năng tái chế với giá trị khác nhau, đặc biệt là thép xây dựng, gạch, bê tông và đá. Tái chế và tái sử dụng là một trong những phương pháp tối ưu trong công tác quản lý chất thải rắn.

UBND cấp huyện xác định các khu vực bãi đổ chất thải rắn xây dựng của địa phương mình, theo các nguyên tắc sau:

+ Có vị trí là các khu vực thấp trũng (định hướng là khu vực xây dựng, đất không có hiệu quả canh tác).

+ Hạn chế san lấp ao hồ tự nhiên và sử dụng đất nông nghiệp.

+ Vị trí bãi đổ chất thải rắn xây dựng phải thuận tiện giao thông, đảm bảo không ô nhiễm môi trường không khí.

+ Quy mô diện tích và phân bố các khu xử lý chôn lấp chất thải rắn xây dựng đáp ứng nhu cầu phục vụ của địa phương mình, phù hợp các giai đoạn phát triển và đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài.

1.3.4. Kinh phí thực hiện

- Giai đoạn đến 2025: 706,72 tỷ đồng;

- Giai đoạn 2026 - 2030: 1.209,21 tỷ đồng.

Nguồn kinh phí thực hiện từ: ngân sách (trung ương hỗ trợ, sự nghiệp môi trường ngân sách tỉnh và cấp huyện; ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh; ngân sách cấp huyện), ODA, tài trợ nước ngoài, tín dụng đầu tư, các nhà đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác.

1.3.5. Tổ chức thực hiện

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã các đơn vị liên quan phổ biến nội dung Đề án, hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, các địa phương và các hộ gia đình trong công tác phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn cấp huyện cụ thể về chủng loại, kích thước, quy cách, nội dung in trên thùng đựng chất thải

rắn sinh hoạt, nắp đậy hồ để các huyện, thành phố, thị xã làm cơ sở đấu thầu mua sắm theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định, chính sách phù hợp để triển khai hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh:

- + Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan, UBND cấp huyện tham mưu điều chỉnh quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh để phù hợp với tình hình thực tế áp dụng phương án phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; quy định việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải công kênh.

- + Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan, UBND cấp huyện làm việc với các đơn vị vận chuyển, xử lý để thống nhất phương án vận chuyển, xử lý các loại chất thải rắn trình UBND tỉnh phê duyệt.

- + Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- + Chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình giám sát, nghiệm thu khối lượng hoạt động dịch vụ vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống phần mềm và thiết bị theo dõi giám sát công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; các cơ sở vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường; công tác thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại phát sinh từ sinh hoạt; vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Tham mưu công tác kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì tổng hợp sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh định kỳ hàng năm và đột xuất tình hình triển khai Đề án.

b) Sở Xây dựng

- Hướng dẫn các địa phương tổ chức lập quy hoạch các cơ sở xử lý chất thải rắn tuân thủ Luật quy hoạch số 21/2017/QH14 năm 2017 và Luật xây dựng số 62/2020/QH14 năm 2020 đảm bảo khoảng cách an toàn về môi trường theo các quy chuẩn kỹ thuật .

- Ban hành hướng dẫn việc lựa chọn, bố trí hạ tầng kỹ thuật đối với các điểm tập kết, nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo khoảng cách an toàn và yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan, đánh giá rà soát, bổ sung vị trí khu xử lý chất thải rắn tập trung để tích hợp vào quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch tỉnh (nếu có).

- Tham gia ý kiến, góp ý phương án phát triển các khu xử lý chất thải liên huyện theo Luật Quy hoạch đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy hoạch tỉnh.

c) Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố và căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Đề xuất ưu tiên cân đối, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của tỉnh, của địa phương hỗ trợ cho các hoạt động phân loại chất thải rắn tại hộ gia đình; thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (bao gồm chất thải nguy hại từ sinh hoạt được phân loại); bao gói thuốc bảo vệ thực vật; cải tạo, phục hồi môi trường các khu xử lý chất thải rắn tạm, các khu xử lý chất thải rắn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

- Rà soát, cân đối ngân sách hàng năm để bố trí cho các địa phương trang bị mới thêm phương tiện vận chuyển, sửa chữa thiết bị vận chuyển cũ còn hạn sử dụng để thực hiện tốt công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn đến nơi xử lý đúng quy định.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ để thu hút các nhà đầu tư Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh trong việc cân đối, bố trí vốn từ nguồn vốn đầu tư công để hỗ trợ đầu tư hạ tầng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp, tham mưu, chủ trì lập danh mục dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia ý kiến về công nghệ xử lý chất thải rắn tại các nhà máy xử lý theo phân cấp, theo thẩm quyền, đúng quy định; Tham mưu cho UBND tỉnh trong việc lựa chọn công nghệ xử lý chất thải rắn tại các nhà máy xử lý.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan lập hồ sơ đăng ký chuyển giao công nghệ;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về xử lý chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

e) Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế và các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác vệ sinh môi trường, phân loại chất thải rắn tại nguồn.

- Xây dựng chương trình quảng bá bằng pano, áp phích, tờ rơi và công tác vệ sinh môi trường tại các tuyến đường, nơi công cộng.

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan định hướng, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường và thu gom, phân loại xử lý chất thải rắn.

- Hướng dẫn đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn (giám sát trực tuyến, tự động hoạt động vận chuyển, giao nhận, xử lý chất thải) cũng như công tác bảo vệ môi trường, góp phần thay đổi nhận thức về chất thải rắn, tạo cảnh quan, môi trường sống ngày càng xanh - sạch - đẹp.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai kế hoạch thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn theo nội dung của Đề án đến các trường học, cơ sở giáo dục; lồng ghép giáo dục, truyền thông về phân loại chất thải rắn tại nguồn thông qua chương trình giảng dạy, các hoạt động chính khóa và ngoại khóa, các phong trào thi đua tại trường học.

h) Sở văn hóa thể thao

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về công tác vệ sinh môi trường.

- Lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường vào các hương ước, quy ước của các thôn, khu dân cư văn hóa.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường bảo vệ môi trường tại các điểm du lịch, di tích và các lễ hội.

- Phối hợp với UBND cấp huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn tại các khu du lịch, khu di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh.

i) Sở Du lịch

- Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tuyên truyền nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn về thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn trong quá trình hoạt động kinh doanh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, thị xã, thành phố tăng cường bảo vệ môi trường tại các khu du lịch, điểm du lịch được công nhận trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn tại các khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

k) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn nghiệp vụ trong hoạt động ủ mùn compost, hướng dẫn sử dụng sản phẩm sau khi ủ của các hộ gia đình.

- Chủ trì hướng dẫn các địa phương tổ chức thu gom, lưu giữ bao gói thuốc bảo vệ thực vật phát sinh trong hoạt động nông nghiệp.

- Triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý.

l) Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các bệnh viện, cơ sở y tế triển khai thu gom, phân loại, lưu giữ vận chuyển, xử lý chất thải theo quy định.

- Chủ trì tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phân loại chất thải rắn tại nguồn đối với các bệnh viện, cơ sở y tế.

m) Các Sở, ban, ngành khác

Chủ động triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phân loại chất thải rắn tại nguồn đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý.

n) Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn theo quy định; phát hiện và kịp thời báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để giải quyết, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát môi trường để thanh tra, kiểm tra và xử lý các trường hợp vi phạm quy định về quản lý chất thải rắn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế.

o) Công an tỉnh

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ chức năng và Công an huyện, thành phố, thị xã triển khai các biện pháp công tác để chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, lĩnh vực quản lý nhằm phòng ngừa, phát hiện, kiểm tra, xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường trong hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền quy định.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm các tổ chức, cá nhân không phân loại chất thải tại nguồn; không chuyển giao chất thải cho các đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý; chôn, lấp, đổ, đốt chất thải rắn không đúng quy định; thu gom, vận chuyển chất thải không đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường; xử lý chất thải không đúng quy định.

p) UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế, các Hội và Tổ chức chính trị - xã hội khác trên địa bàn (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh), Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh...

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương thường xuyên tổ chức tuyên truyền vận động, tập huấn, hỗ trợ nguồn lực và hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt công tác thu gom, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng để giảm thiểu tối đa lượng chất thải rắn sinh hoạt cần phải xử lý, ủng hộ việc xây dựng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt và nhà máy xử lý.

- Tham gia tích cực vào công tác xã hội hóa về công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở khu vực nông thôn trên địa bàn.

- Thực hiện trách nhiệm phản biện, giám sát việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân; chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình hành động, mô hình điểm,... tham gia chung trong hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của địa phương.

q) Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế

- Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin về các hoạt động thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các Đài phát thanh và truyền hình cấp huyện dành thời lượng để tuyên truyền tại địa phương.

- Đa dạng các hình thức truyền thông nâng cao hiệu quả tuyên truyền, ý thức của người dân, thu hút sự tham gia của các tổ chức chính trị- xã hội, đoàn thể, doanh nghiệp trong hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

r) UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung Đề án tại địa phương. Có cơ chế hỗ trợ hoạt động của các đơn vị, tổ, đội thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn, đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả.

- Kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường của các cơ sở trên địa bàn theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc với đơn vị vận chuyển, xử lý chất thải xác định tuyến thu gom, tần suất thu gom chất thải phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan và đơn vị vận chuyển, xử lý chất thải xác định tuyến thu gom, tần suất thu gom chất thải phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Chỉ đạo tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, quản lý bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt khu vực nông thôn trên địa bàn; xây dựng phương án đóng cửa các bãi chôn lấp đã đầy theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân về bảo vệ môi trường trên địa bàn để nhân dân biết, ủng hộ việc xây dựng các địa điểm tập kết, trung chuyển, nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt, ủng hộ việc thực hiện quy trình thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện mua sắm các trang thiết bị của Đề án theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã lựa chọn, bố trí địa điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại, chất thải rắn công kênh, chất thải rắn xây dựng.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Chỉ đạo UBND cấp xã:

- + Tổ chức thành lập các tổ, đội thu gom chất thải rắn sinh hoạt, xây dựng các điểm tập kết, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường và đưa vào hoạt động theo đúng lộ trình, kế hoạch đã được phê duyệt.

- + Đưa nội dung phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trong xây dựng bảo vệ môi trường trên địa bàn; đưa nội dung bảo vệ môi trường, phân loại chất thải tại nguồn vào hương ước, quy ước của thôn, làng.

- + Tổ chức việc đăng ký tham gia thực hiện phân loại, xử lý chất thải hữu cơ tại hộ gia đình và yêu cầu các hộ tham gia cam kết thực hiện đúng các quy trình thu gom, phân loại.

- + Tuyên truyền các hộ gia đình tham gia thực hiện mô hình, hướng dẫn hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt.

- + Hướng dẫn UBND cấp xã trong việc bàn giao, nghiệm thu chất thải theo quy định.

- s) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức thu gom chất thải rắn sinh hoạt từ các hộ gia đình về khu vực tập kết; thực hiện nghiệm thu, bàn giao chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

- Tổ chức thực hiện phân loại chất thải tại nguồn. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn trong việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn (Hội Phụ nữ, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên,...).

- Xác định và công bố địa điểm tập kết chất thải rắn công kênh; xác định vị trí khu vực đất phù hợp để tiếp nhận chất thải rắn xây dựng đã được phân loại.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của các hộ gia đình, cá nhân; xử lý vi phạm pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt theo thẩm quyền; xem xét, giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến việc thu gom, vận chuyển chất thải.

- Phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, cộng đồng dân cư, tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở để xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom chất thải rắn sinh hoạt.

- Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt cho cơ sở thu gom, vận chuyển hoặc đến điểm tập kết đúng quy định; hướng dẫn cộng đồng dân cư giám sát và công khai trường hợp không tuân thủ quy định về phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp huyện trong việc lựa chọn và bố trí các điểm tập kết chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Thực hiện các trách nhiệm trong bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định.

- Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện về công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

(Đính kèm Đề án chi tiết)

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- HĐND, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Quý Phương